

Số: /KH-UBND

Phú Bình, ngày tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã Phú Bình

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch số 01-KH/BCĐTW ngày 21/3/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” (sau đây viết tắt là Kế hoạch số 01-KH/BCĐTW); Kế hoạch số 126/KH-UBND ngày 24/6/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; Kế hoạch số 09-KH/ĐU ngày 29/8/2025 của Đảng ủy xã Phú Bình về triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã Phú Bình; Ủy ban nhân dân xã Phú Bình xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa và triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra tại Kế hoạch số 01-KH/BCĐTW ngày 21/3/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”; Kế hoạch số 126/KH-UBND ngày 24/6/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; Kế hoạch số 09-KH/ĐU ngày 29/8/2025 của Đảng ủy xã Phú Bình về triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã Phú Bình đến cơ quan, đơn vị, xóm trên địa bàn xã, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, hành động của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội về vai trò, ý nghĩa của chuyển đổi số, công tác phổ cập kỹ năng số, khơi dậy động lực tự thân của mỗi người trong học tập, rèn luyện kỹ năng số và tham gia đầy đủ vào tiến trình chuyển đổi số quốc gia.

- Triển khai sâu rộng Phong trào “Bình dân học vụ số” nhằm phổ cập tri thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng số cho người dân; mọi người dân đều được trang bị kiến thức, kỹ năng số cần thiết để áp dụng trong cuộc sống hàng ngày nhằm nắm bắt, tận dụng, khai thác, thụ hưởng những thành quả của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số mang lại.

- Nâng cao vai trò trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, nhất là người đứng đầu trong việc lãnh đạo, chỉ đạo triển khai Phong trào, thực hiện

nhiệm vụ, giải pháp phổ cập tri thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng số cho người dân; đồng thời đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số của xã.

2. Yêu cầu

- Phong trào “*Bình dân học vụ số*” được triển khai toàn diện, sâu rộng đến tận các xóm tạo nên cuộc vận động toàn dân thi đua học tập, rèn luyện kỹ năng số, tích cực tham gia vào tiến trình chuyển đổi số. Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tiên phong, gương mẫu thực hiện phong trào, góp phần lan tỏa tinh thần tự học, tự nâng cao tri thức, kỹ năng số, chuyển quá trình học tập, rèn luyện, nâng cao và ứng dụng tri thức số trở thành nhu cầu tự thân của mỗi người dân.

- Triển khai, thực hiện bài bản, linh hoạt và sáng tạo, phù hợp với tình hình thực tế trên địa bàn xã. Phát huy cao độ vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục nhằm kiến tạo hệ sinh thái học tập số đa dạng, phong phú. Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số, trí tuệ nhân tạo và các nền tảng học tập trực tuyến, bảo đảm phương thức tiếp cận linh hoạt, phù hợp với mọi đối tượng, nhất là các nhóm yếu thế.

- Triển khai nhanh, rộng khắp, bao trùm, có tính hệ thống, gắn kết, hoàn thành sớm. Tích hợp công nghệ số vào mọi mặt của đời sống, giúp người dân kết nối, tương tác và phát triển kỹ năng số để sử dụng các nền tảng, dịch vụ số, hình thành thói quen và văn hóa trong môi trường số.

- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá, bảo đảm hiệu quả thực chất. Kết quả của Phong trào phải được đo lường bằng sự thay đổi căn bản về năng lực số của người dân, thúc đẩy kinh tế số, xây dựng chính quyền số, xã hội số.

- Bảo đảm an ninh dữ liệu, an toàn thông tin trong suốt quá trình triển khai thực hiện Phong trào “*Bình dân học vụ số*”.

II. NỘI DUNG PHONG TRÀO

1. Tuyên truyền, phổ biến, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về chuyển đổi số và công tác phổ cập kỹ năng số cho người dân trong tiến trình thực hiện chuyển đổi số quốc gia.

2. Phối hợp xây dựng các cơ chế, chính sách nhằm hỗ trợ và đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số, công tác phổ cập kỹ năng số cho người dân với phương châm “*không ai bị bỏ lại phía sau*” và “*người dân, doanh nghiệp là trung tâm, mục tiêu, động lực của chuyển đổi số*”.

3. Triển khai toàn diện, đồng bộ các giải pháp, tập trung nguồn lực, huy động sự tham gia, phối hợp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; cập nhật, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức,

viên chức và người lao động trong khu vực công; tổ chức lớp bồi dưỡng, tập huấn, phổ cập kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức, học sinh, người lao động trong các doanh nghiệp, người dân trong học tập, nghiên cứu, sử dụng dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ thiết yếu khác.

4. Thi đua tự học về chuyển đổi số, rèn luyện phát triển kỹ năng số đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; khai thác có hiệu quả dịch vụ, nền tảng số, các công nghệ số, nhất là trí tuệ nhân tạo trong công việc và cuộc sống; xây dựng đơn vị số, cộng đồng số, gia đình và công dân số.

5. Gắn kết Phong trào với triển khai thực hiện Đề án “*Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*” ban hành theo Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Đề án phát triển Năng lực số tỉnh Thái Nguyên năm 2025 ban hành theo Quyết định số 234/QĐ-UBND ngày 05/02/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên, gắn với các phong trào đang triển khai thực hiện, nhất là phong trào thi đua “*Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời, giai đoạn 2023-2030*” theo Quyết định số 1315/QĐ-TTg ngày 09/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ...

III. CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. Năm 2025

a) 85% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công có hiểu biết về chuyển đổi số, kiến thức và kỹ năng số, sử dụng được các nền tảng, dịch vụ số phục vụ công việc.

b) 100% học sinh trung học được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, có kỹ năng an toàn trong học tập và tương tác xã hội trong môi trường số.

c) 80% người dân trong độ tuổi trưởng thành có tri thức cơ bản về chuyển đổi số, có kỹ năng số, sử dụng được thiết bị thông minh để khai thác thông tin, sử dụng nền tảng, dịch vụ số thiết yếu, biết bảo vệ bản thân trên môi trường số.

d) Phấn đấu 50% người dân trong độ tuổi trưởng thành được xác nhận đạt phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số trên nền tảng VNeID.

đ) 80% người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã có kiến thức cơ bản về công nghệ số, có kỹ năng số, sử dụng được thiết bị thông minh để phục vụ sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động.

2. Mục tiêu đến hết năm 2026

a) 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công có hiểu biết về chuyển đổi số, kiến thức và kỹ năng số, sử dụng tốt các nền tảng, dịch vụ số phục vụ công việc.

b) 100% học sinh từ cấp tiểu học được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, nhận biết được nguy cơ, có kỹ năng bảo đảm an toàn trong môi trường số.

c) 100% người dân trưởng thành có tri thức cơ bản về chuyển đổi số, có kỹ năng số, sử dụng tốt thiết bị thông minh để khai thác thông tin, sử dụng nền tảng, dịch vụ số thiết yếu, tham gia tương tác, an toàn trên môi trường số.

d) 80% người dân trong độ tuổi trưởng thành được xác nhận đạt phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số trên nền tảng VNeID.

đ) 100% người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã có kiến thức về công nghệ số, có kỹ năng số, sử dụng tốt thiết bị thông minh để phục vụ sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động.

IV. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền sâu rộng về mục đích, ý nghĩa của Phong trào “*Bình dân học vụ số*”; ý nghĩa, vai trò của chuyển đổi số; ý nghĩa, tầm quan trọng của việc làm chủ công nghệ số, kỹ năng số trong tiến trình chuyển đổi số quốc gia trên các phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử, hệ thống truyền thanh cơ sở, các nền tảng mạng xã hội gắn với việc huy động người có uy tín, thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng tích cực tham gia vào công tác truyền thông, lan tỏa phong trào đến từng cá nhân, hộ gia đình, doanh nghiệp.

2. Tổ chức phát động Phong trào “*Bình dân học vụ số*”, phổ cập tri thức, kỹ năng số cơ bản cho mọi người với tinh thần cách mạng, toàn dân, toàn diện, bao trùm, sâu rộng, không ai bị bỏ lại phía sau. Đồng thời, cụ thể hóa các nội dung hướng dẫn của Trung ương để nghiên cứu, đề xuất chính sách thu hút cộng đồng, doanh nghiệp công nghệ số, các tổ chức xã hội tích cực tham gia hiệu quả phong trào đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế.

3. Duy trì, vận hành hiệu quả Cổng thông tin điện tử để cung cấp thông tin về phong trào tới đông đảo Nhân dân thông qua các phương thức khác nhau.

4. Tổ chức lồng ghép “*Ngày hội toàn dân học tập số*” với hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia (10/10) hằng năm đảm bảo thiết thực, hiệu quả. Nghiên cứu, kết hợp các hoạt động trực tuyến và trực tiếp như tổ chức các tọa đàm, hội nghị; trải nghiệm, hướng dẫn sử dụng các nền tảng, dịch vụ số thiết yếu, lớp học số cho cộng đồng tại các địa phương.

5. Khuyến khích tìm hiểu, học tập, áp dụng triển khai các mô hình, cách làm sáng tạo, đạt hiệu quả cao; huy động sự tham gia vào cuộc, tích cực của các tổ chức xã hội, doanh nghiệp, cá nhân trong việc hỗ trợ kinh phí, cơ sở vật chất để thực hiện phong trào.

6. Cụ thể hóa việc xây dựng chương trình phổ cập kỹ năng số, phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại trên địa bàn xã, đơn vị. Giáo dục kỹ năng số cho học sinh và phổ cập kỹ năng số cho người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên minh hợp tác xã và cho Nhân dân theo định hướng của Trung ương và tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Triển khai các khóa bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số trên nền tảng học trực tuyến mở đại trà (MOOCs) để góp phần nâng cao nguồn nhân lực số, thúc đẩy phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số trong thời gian tới.

7. Nghiên cứu, áp dụng triển khai các mô hình, phong trào lan tỏa kỹ năng số cho cộng đồng như mô hình “Đại sứ số”, “Chợ số - Nông thôn số”, “Chợ 4.0”, “Mỗi công dân - Một danh tính số”, phong trào “Gia đình số”... để bảo đảm mọi người dân đều được phổ cập kỹ năng số và chuyển đổi số.

8. Tổ chức kiểm tra, đánh giá định kỳ và có hệ thống đối với quá trình triển khai thực hiện phong trào “Bình dân học vụ số” nhằm đo lường mức độ hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ, hiệu quả thực tế và tác động xã hội. Qua đó, kịp thời phát hiện những tồn tại, hạn chế để có giải pháp điều chỉnh nội dung, hình thức và phương pháp triển khai cho phù hợp với tình hình thực tế, bảo đảm phong trào đạt hiệu quả thiết thực, bền vững.

9. Kịp thời khen thưởng, động viên khích lệ và nhân rộng các tập thể, cá nhân có thành tích tốt, có sáng kiến thiết thực trong quá trình thực hiện phong trào; đồng thời, thực hiện nghiêm túc việc kiểm điểm, phê bình và xử lý trách nhiệm đối với các trường hợp thực hiện hình thức, đối phó, hiệu quả thấp hoặc vi phạm quy định, ảnh hưởng đến kết quả chung của phong trào.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Phong trào được bố trí trong kinh phí thực hiện các chương trình, đề án của Trung ương, của tỉnh và của xã về chuyển đổi số, từ nguồn ngân sách Nhà nước trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của các cơ quan, đơn vị theo phân cấp quản lý ngân sách Nhà nước; các nguồn kinh phí lồng ghép từ các chương trình, đề án, dự án liên quan đã được phê duyệt; huy động từ các nguồn tài trợ, đóng góp của Nhà nước, cá nhân trong và ngoài nước và các nguồn tài trợ hợp pháp khác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trong Điểm 1 Mục IV.

- Xây dựng kế hoạch tuyên truyền Kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào; kịp thời phát hiện, giới thiệu những gương điển hình tiên tiến, cách làm

sáng tạo, hiệu quả và nhân rộng những mô hình hay trên các phương tiện thông tin đại chúng và mạng xã hội.

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch hưởng ứng Phong trào trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã; đăng ký, xây dựng mô hình triển khai Phong trào phù hợp với tình hình thực tế của ngành, đơn vị.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai, thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trong Điểm 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8 Mục IV.

- Xây dựng kế hoạch tổ công nghệ số cộng đồng thực hiện Phong trào.

- Tham mưu lồng ghép thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” vào các chương trình, kế hoạch chuyển đổi số của xã.

3. Phòng Kinh tế

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai, thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trong Điểm 7, 8, 9 Mục IV.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, căn cứ khả năng cân đối ngân sách, tham mưu trình cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành; hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng và thanh, quyết toán kinh phí theo quy định.

4. Trung tâm Phục vụ hành chính công

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai, thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trong Điểm 3, 4, 5, 6 Mục IV.

5. Công an xã

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai, thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trong Điểm 2, 3, 4, 5, 6, 7 Mục IV.

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch hưởng ứng Phong trào “*Bình dân học vụ số*” đối với cán bộ, chiến sĩ của Công an xã theo hướng dẫn của Công an tỉnh Thái Nguyên.

- Bảo đảm an toàn an ninh mạng, an ninh hệ thống thông tin trong quá trình triển khai Phong trào “*Bình dân học vụ số*”.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai, thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trong Điểm 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 Mục IV.

7. Văn phòng HĐND và UBND xã

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, Văn phòng Đảng ủy và các đơn vị liên quan tham mưu UBND xã tổ chức lồng ghép Lễ phát động “*Bình dân học vụ số*”, hoàn thành trong tháng 10/2025 và triển khai, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện Phong trào “*Bình dân học vụ số*”.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai, thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trong Điều 2, 3, 4, 5, 6, 7 Mục IV.

8. Các doanh nghiệp, đơn vị viễn thông trên địa bàn xã

Bảo đảm hạ tầng, đường truyền, kết nối internet để thực hiện Phong trào “*Bình dân học vụ số*”.

9. Các cơ quan, đơn vị khác và các xóm

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức thực hiện, tích cực tham gia hưởng ứng Phong trào bằng những hành động thiết thực, hiệu quả; tổ chức lồng ghép Phong trào vào kế hoạch, đề án, chương trình chuyển đổi số đang triển khai, thực hiện tại cơ quan, đơn vị và các xóm.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Phong trào “*Bình dân học vụ số*” trên địa bàn xã Phú Bình. UBND xã đề nghị các cơ quan, đơn vị, các xóm triển khai thực hiện đạt kết quả./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Ủy ban MTTQ, các tổ chức CT-XH;
- Các phòng ban, đơn vị trực thuộc UBND xã;
- Lãnh đạo Văn phòng HĐND&UBND;
- Các đơn vị viễn thông;
- Trang TTĐT xã (đăng tải);
- Lưu: VT, VHXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**

Nguyễn Thế Thụy